

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3542 /BGDDĐT-GDDH

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2022

V/v đăng ký cử giảng viên đi đào tạo
theo Đề án 89 năm 2023**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GTVT****CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: 848.....

Ngày 01 tháng 8 năm 2022.

Kính gửi: Các đại học, trường đại học, học viện.

Để xây dựng kế hoạch triển khai Quyết định số 89/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 18/01/2019 phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030 (gọi tắt là Đề án) năm 2023; căn cứ Thông tư số 25/2021/TT-BGDDĐT (Thông tư số 25) ngày 08/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai đào tạo trình độ tiến sĩ, trình độ thạc sĩ cho giảng viên các cơ sở giáo dục đại học theo Đề án, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đại học, trường đại học, học viện (sau đây gọi là các trường) thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Thực hiện đúng quy định tại Điều 10, Thông tư số 25 và các quy định liên quan, đặc biệt, xây dựng kế hoạch đào tạo giảng viên cơ hữu, giảng viên nguồn có trình độ tiến sĩ, trình độ thạc sĩ theo Đề án đến năm 2030 phù hợp với chiến lược phát triển nguồn nhân lực của trường; xây dựng và ban hành quy định chi tiết của trường về việc tuyển chọn giảng viên cơ hữu, giảng viên nguồn đi học theo Đề án trong đó bao gồm quy định về hồ sơ xét tuyển, cam kết giữa cơ sở cử đi và giảng viên cơ hữu, hợp đồng đào tạo với giảng viên nguồn, quy trình tổ chức tuyển chọn, quy định về việc bồi hoàn kinh phí hỗ trợ của Đề án...

2. Tổ chức đánh giá, xác định số lượng giảng viên cử đi học theo Đề án 89 năm 2023 theo đúng các quy định hiện hành và có tính khả thi cao. Kết quả xác định được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cử đi của trường, tổng hợp theo mẫu tại Phụ lục gửi kèm Công văn này, đồng thời đăng ký tại địa chỉ: <https://link.vedax.ai/ifc/1OT3LD>¹.

¹ Link sẽ tự động khoá sau 24h kể từ thời điểm các trường hoàn thành đăng ký.

3. Công văn đăng ký kèm theo phụ lục² và quy định chi tiết của trường về việc tuyển chọn giảng viên cơ hữu, giảng viên nguồn đi học theo Đề án 89 gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục đại học), địa chỉ: 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội **trước ngày 10/8/2022** (tính theo dấu bưu điện); bản mềm công văn, phụ lục và quy định tuyển chọn của trường gửi về địa chỉ email: dean89@moet.gov.vn.

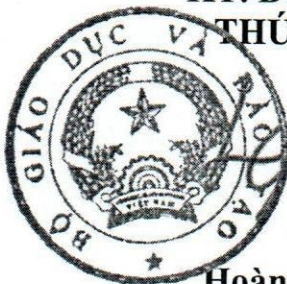
Thông tin thêm xin liên hệ: Bà Cao Thị Thanh Mai, chuyên viên Vụ Giáo dục đại học, điện thoại 0979483555.

Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo để các trường biết và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ KHTC, Cục HTQT (để p/h t/h);
- Lưu: VT, GDĐH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Hoàng Minh Sơn

Hoàng Minh Sơn

² Lưu ý: Việc đăng ký chỉ hoàn thành sau khi các trường hoàn thành đồng thời đăng ký trực tuyến và gửi công văn kèm phụ lục và quy chế tuyển chọn theo quy định

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số

/BGDDT-GDDH ngày

tháng 7 năm 2022 của Bộ GDĐT)

KẾ HOẠCH CỬ GIẢNG VIÊN ĐI ĐÀO TẠO TIẾN SĨ, THẠC SĨ THEO ĐỀ ÁN 89 NĂM 2023

(Kèm theo Công văn số / ngày tháng năm 20...)

1. Đào tạo trình độ tiến sĩ tập trung toàn thời gian trong nước

| STT | Số lượng | Ngành cử đi đào tạo | Mã ngành (nếu có) | Đối tượng | | Ghi chú |
|------|----------|---------------------|-------------------|----------------------|---------------------|---------|
| | | | | Số giảng viên cơ hữu | Số giảng viên nguồn | |
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| Tổng | | | | | | |

Danh sách dự kiến có ứng viên

2. Đào tạo trình độ tiến sĩ tập trung toàn thời gian ở nước ngoài

| STT | Số lượng | Ngành cử đi đào tạo | Mã ngành (nếu có) | Đối tượng | | Nước gửi đi đào tạo (*) | | | | | | | |
|------|----------|---------------------|-------------------|----------------------|---------------------|-------------------------|----|------|----------|-----|-----|-----|-----|
| | | | | Số giảng viên cơ hữu | Số giảng viên nguồn | Nga | Mỹ | Pháp | Nhật Bản | ... | ... | ... | ... |
| 1 | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | | | |
| Tổng | | | | | | | | | | | | | |

Danh sách dự kiến có ứng viên

3. Đào tạo trình độ tiến sĩ theo các chương trình liên kết đào tạo

| STT | Số lượng | Ngành cử đi đào tạo | Mã ngành (nếu có) | Đối tượng | | Chương trình liên kết | Đối tác liên kết nước ngoài | | |
|------|----------|---------------------|-------------------|----------------------|---------------------|------------------------|-----------------------------|---------------------------|------|
| | | | | Số giảng viên cơ hữu | Số giảng viên nguồn | Cơ sở đào tạo Việt Nam | Cơ sở đào tạo nước ngoài | Website của cơ sở đào tạo | Nước |
| 1 | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | |
| Tổng | | | | | | | | | |

Danh sách dự kiến có ứng viên

4. Đào tạo trình độ thạc sĩ tập trung toàn thời gian trong nước (Chỉ đối với các ngành nghệ thuật và thể dục, thể thao)

| STT | Số lượng | Ngành đào tạo | Mã ngành | Ghi chú |
|------|----------|---------------|----------|---------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| Tổng | | | | |

Danh sách dự kiến có ứng viên

5. Đào tạo trình độ thạc sĩ tập trung toàn thời gian ở nước ngoài (Chỉ đối với các ngành nghệ thuật và thể dục, thể thao)

| STT | Số lượng | Ngành đào tạo | Mã ngành | Nước gửi đi đào tạo (*) | | | | | | | |
|------|----------|---------------|----------|-------------------------|----|------|----------|-----|-----|-----|-----|
| | | | | Nga | Mỹ | Pháp | Nhật Bản | ... | ... | ... | ... |
| 1 | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | |
| Tổng | | | | | | | | | | | |

Danh sách dự kiến có ứng viên.

6. Số người học đang trong thời hạn bảo lưu kết quả để chờ nhập học chính thức (nếu có)

| STT | Số lượng | Trình độ đào tạo | | Hình thức đào tạo | | | Thời gian dự kiến nhập học | Ghi chú |
|-----|----------|------------------|---------|-------------------|--------------|-----------------------------|----------------------------|---------|
| | | Tiến sĩ | Thạc sĩ | Ở trong nước | Ở nước ngoài | Liên kết (trình độ tiến sĩ) | | |
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |

Danh sách dự kiến có người học.

(*) Danh mục các nước được chia theo số cột và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Lưu ý: Mỗi một ứng viên được cơ sở cử đi chỉ đăng ký 01 lựa chọn ở trình độ đào tạo (hoặc tiến sĩ hoặc thạc sĩ), 01 lựa chọn ở hình thức đào tạo (hoặc ở trong nước, hoặc ở nước ngoài, hoặc liên kết đào tạo) và 01 lựa chọn đối với nước đào tạo nếu đăng ký đi học ở nước ngoài. Trường hợp đăng ký từ 02 lựa chọn trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách.

Người lập danh sách

Liên hệ (số điện thoại và email)

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ CỬ ĐI

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

